

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ BẾN THÀNH

- Mã chứng khoán: **BTT**
- Trụ sở chính: 2 - 4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Điện thoại: 08 3822.3390 - Fax: 08 3829.1389
- Người thực hiện công bố thông tin: **PHẠM HOÀNG NAM**
- Địa chỉ: 2 - 4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM.
- Điện thoại: 08 3822.3390
- Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
- **Nội dung thông tin công bố:**

Báo cáo tình hình quản trị Công ty Cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành 6 tháng đầu năm 2016.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào cùng ngày tại đường dẫn www.benthanhtsc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 28 tháng 07 năm 2016

Người thực hiện công bố thông tin

Phó Tổng Giám đốc



PHẠM HOÀNG NAM

Nơi nhận:

- Như trên (bằng văn bản và email).
- Đăng website công ty.

Số: 05 /BC - HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 7 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng đầu năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Thương mại – Dịch vụ Bến Thành**
- Địa chỉ trụ sở chính: 2- 4 Lưu Văn Lang, Phường Bến Thành, quận 1, TP. HCM
- Điện thoại: 38223390 Fax: 08.38291389 Email: benthanh@benthanhtsc.com.vn
- Vốn điều lệ: 106.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ sáu tỷ đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: BTT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-2016	15/04/2016	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và phương hướng năm 2016.- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động kiểm soát và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 và Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2015 (đã kiểm toán).- Chấp thuận phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.- Chấp thuận việc trích lập quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi năm 2016 của Công ty.- Chấp thuận thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 của Công ty.- Chấp thuận danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.- Chấp thuận thông qua việc bầu ông Trần Hữu Hoàng Vũ là thành viên Hội đồng quản trị Công ty.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Chấp thuận miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát của Ông Tạ Phước Đạt và bầu bổ sung bà Lê Trần Quỳnh Thu là thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2014-2019). - Chấp thuận sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

II. Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2016:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông PHAN VĂN QUANG	Chủ tịch	01/01/2016	6/6	100%	
2	Ông TRẦN HỮU HOÀNG VŨ	Thành viên	11/12/2015	6/6	100%	
3	Ông TRẦN CẢNH THÔNG	Thành viên	15/04/2014	3/6	50%	Đi công tác
4	Ông ĐỖ NGỌC ĐÔNG	Thành viên	15/04/2014	6/6	100%	
5	Ông VŨ HOÀNG TUẤN	Thành viên	15/04/2014	6/6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị định kỳ một tháng 02 lần làm việc với Ban Tổng Giám đốc để nghe báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2016:

STT	Số quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	Tại phiên họp lần 01/2016		- Xem xét chi thường vượt kế hoạch cho HĐQT, BKS năm 2015.

STT	Số quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
2	Tại phiên họp lần 02/2016	01/03/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động Hội đồng quản trị Công ty năm 2015 và phương hướng năm 2016. - Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh Công ty năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016. - Xem xét dự thảo phương án phân phối lợi nhuận năm 2015. - Xem xét ủy quyền quyết định phương án sử dụng quỹ khen thưởng năm 2015. - Xem xét phê duyệt dự toán quỹ phúc lợi năm 2016 của Công ty. - Xem xét phê duyệt việc chuyển tiền từ quỹ khen thưởng sang quỹ phúc lợi của Công ty. - Xem xét chấp thuận nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và bổ sung vào chương trình nghị sự trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 xem xét thông qua. - Xem xét sửa đổi nội dung Hợp đồng cho thuê Tòa nhà 25 Trương Định. - Xem xét chấp thuận chủ trương chuyển nhượng quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở. - Xem xét thông qua nội dung ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 và thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. - Xem xét điều chỉnh thù lao của Chủ tịch HĐQT.
3	Tại phiên họp lần 03/2016	23/03/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét hồ sơ tài liệu cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
4	Tại phiên họp lần 04/2016	08/04/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát do cổ đông, nhóm cổ đông đề cử. - Xem xét thông qua Quy chế làm việc và Thể lệ biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016; Thông qua Thể lệ bầu cử, Phiếu bầu cử, Phiếu biểu quyết tại cuộc họp.
5	Tại phiên họp lần 05/2016	31/05/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương - Chi nhánh 1, TP HCM.
6	Tại phiên họp lần 06/2016	31/05/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP XNK Việt Nam.

STT	Số quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	20/01/2016	- Phê duyệt mua bảo hiểm mọi rủi ro tài sản năm 2016 tại 02 địa điểm kinh doanh 186-188 Lê Thánh Tôn và 25 Trương Định.
2	02/QĐ-HĐQT	04/02/2016	- Phê duyệt kế hoạch mua bảo hiểm năm 2016 của CTCP Thương mại – Dịch vụ Bến Thành.
3	03/QĐ-HĐQT	16/02/2016	- Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Khách sạn và cửa hàng kinh doanh” tại 186-188 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Thành, quận 1.
4	04/QĐ-HĐQT	29/02/2016	- Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2016.
5	05/QĐ-HĐQT	29/02/2016	- Thay đổi người đại diện quản lý vốn của Công ty tại Công ty Cổ phần Đầu tư - Quản lý Khách sạn Vision.
6	06/QĐ-HĐQT	01/3/2016	- Thông qua thời gian tổ chức cuộc họp DHDGD thường niên năm 2016.
7	07/QĐ-HĐQT	02/03/2016	- Phê duyệt chuyển một phần tiền từ quỹ khen thưởng sang quỹ phúc lợi năm 2016.
8	08/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Phê duyệt dự toán quỹ phúc lợi năm 2016.
9	09/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Ủy quyền quyết định phương án sử dụng quỹ khen thưởng năm 2015.
10	10/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Thay đổi thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
11	11/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Về chi phí hội họp.
12	12/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Phê duyệt chủ trương chuyển quyền sử dụng đất và sở hữu nhà ở.
13	13/QĐ-HĐQT	02/3/2016	- Thông qua sửa đổi nội dung Hợp đồng cho thuê Tòa nhà 25 Trương Định thuộc quyền sở hữu của Công ty.
14	14/QĐ-HĐQT	29/4/2016	- Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty.
15	15/QĐ-HĐQT	29/4/2016	- Xếp lương Bà Huỳnh Thị Thu-Phó Tổng Giám đốc Công ty.
16	16/QĐ-HĐQT	29/04/2016	- Xếp lương Phó Tổng Giám đốc Công ty.
17	17/QĐ-HĐQT	06/5/2016	- Chi trả cổ tức đợt 2 – năm 2015 và đợt 1 – năm 2016.
18	18/QĐ-HĐQT	17/5/2016	- Chuyển đổi công năng từ “Văn phòng và cửa hàng kinh doanh” thành “Khách sạn” tại Công trình 129-131 Tôn Thất Đạm.

STT	Số quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
19	19/QĐ-HĐQT	27/5/2016	- Thông qua sửa đổi nội dung Hợp đồng cho thuê Tòa nhà tại 186-188 Lê Thánh Tôn, phường Bến Thành, quận 1 thuộc quyền sở hữu của Công ty.
20	20/QĐ-HĐQT	06/6/2016	- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt bản vẽ và dự toán điều chỉnh, bổ sung tại 186-188 Lê Thánh Tôn.

III. Ban kiểm soát trong 6 tháng đầu năm 2016:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

S T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông LÊ MINH PHÚ	Trưởng BKS	15/4/2016	01/01	100%	
2	Bà LÊ THỊ YẾN TUYẾT	Thành viên	15/4/2014	01/01	100%	
3	Bà LÊ TRẦN QUỲNH THƯ	Thành viên	15/4/2016	01/01	100%	
4	Ông TẠ PHƯỚC ĐẠT	Nguyên Thành viên	15/4/2016	-	0%	Thôi giữ nhiệm vụ thành viên BKS

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc liên quan đến việc thực hiện kế hoạch của Công ty.
- Kiểm tra tính tuân thủ của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty trong hoạt động.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, quyết định của HĐQT và các quy định của Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Định kỳ hàng quý kiểm tra và phân tích báo cáo tài chính, xem xét đánh giá các hoạt động trọng yếu của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro (nếu có). Từ đó kiến nghị giải pháp phù hợp, những biện pháp hạn chế rủi ro trong lĩnh vực kinh doanh cũng như hoạt động chung của doanh nghiệp.
- Kiểm tra, đánh giá báo cáo về tình hình tài chính 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty.
- Xem xét việc thực hiện quy trình, trình tự các thủ tục hồ sơ các dự án đầu tư của Công

ty.

- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, BHXH, BHYT và các nghĩa vụ tài chính khác.

- Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật; xem xét tính minh bạch trong quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

- Kiểm tra các văn bản nội bộ ban hành.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty trong 6 tháng đầu năm 2016:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Ông Phan Văn Quang		Chủ tịch HĐQT			15/4/2014		
2	Ông Trần Cảnh Thông		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
3	Ông Đỗ Ngọc Đông		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
4	Ông Trần Hữu Hoàng Vũ		Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc.			11/12/2015		
5	Ông Vũ Hoàng Tuấn		Thành viên HĐQT			15/4/2014		
6	Ông Lê Minh Phú		Trưởng BKS			15/4/2014		
7	Bà Lê Thị Yến Tuyết		Thành viên BKS			15/4/2014		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGDCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số ĐKDN/CMND	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8	Bà Lê Trần Quỳnh Thư		Thành viên BKS			15/4/2016		
9	Ông Tạ Phước Đạt		Nguyễn Thành viên BKS				15/4/2016	Thời nhiệm vụ thành viên BKS
10	Ông Phạm Hoàng Nam		Phó TGD			01/4/2013		
11	Bà Nguyễn Thị Mai Trâm		Phó TGD			01/01/2015		
12	Bà Huỳnh Thị Thu		Phó TGD			01/5/2016		
13	Ông Nguyễn Khắc Cường		Kế toán trưởng			01/04/2013		
14	Công ty TNHH Bến Thành Sun Ny		Công ty con					

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc

(Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2016:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
1	Phan Văn Quang		Chủ tịch HĐQT					12.045	0,11 %	
1.1	Phan Thị Nhơn		Vợ					0	0	
1.2	Phan Văn Nhật Huy		Con ruột					0	0	
1.3	Phan Văn Nhật Hưng		Con ruột					0	0	
1.4	Phan Văn Dung		Cha ruột					0	0	
1.5	Lưu Thị Ngọc Hiền		Mẹ ruột					0	0	
1.6	Phan Thị Bích Đào		Chị ruột					0	0	
1.7	Phan Thị Bích Thủy		Em ruột					0	0	
1.8	Phan Thị Bích Vân		Em ruột					0	0	
1.9	Phan Thị Bích Thảo		Em ruột					0	0	
1.10	Tôn Thất Tài		Anh rể					-	-	
1.11	Dương Anh Quân		Em rể					-	-	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
1.12	Nguyễn Văn Chiến		Em rể					-	-	
1.13	Lê Quang Mạnh		Em rể					-	-	
1.14	Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV		Chủ tịch HĐTV					4.599.307	43,39 %	
2	Trần Cảnh Thông		Thành viên HĐQT					608.959	5,74%	
2.1	Ngô Thị Thái		Vợ					525.169	4,95%	
2.2	Trần Trung Hiếu		Con ruột					0	0	
2.3	Trần Thị Bảo Khanh		Con ruột					0	0	
2.4	Nguyễn Thị Hân		Mẹ					0	0	
2.5	Trần Thị Hải Đường		Chị ruột					0	0	
2.6	Trần Văn Dương		Anh ruột					0	0	
2.7	Trần Thị Liễu		Chị ruột					0	0	
2.8	Trần Thị Tùng		Chị ruột					0	0	
2.9	Trần Quang Thảo		Em ruột					0	0	
2.10	Đào Thị Tân		Chị dâu					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
2.11	Nguyễn Dương Lợi		Anh rể					0	0	
2.12	Nguyễn Huy Tùng		Anh rể					0	0	
2.13	Nguyễn Thị Quyên		Em dâu					0	0	
3	Đỗ Ngọc Đông		Thành viên HĐQT					122.952	1,16%	
3.1	Lê Thị Hồng Quý		Vợ					0	0%	
3.2	Đỗ Hồng Ngọc		Con ruột					0	0	
3.3	Đỗ Quỳnh Mai Phương		Con ruột					0	0	
3.4	Trần Thị Xê		Mẹ ruột					0	0	
3.5	Đỗ Thị Thu		Chị ruột					0	0	
3.6	Đỗ Ngọc Nam		Em ruột					0	0	
3.7	Lê Bá Ngọc		Anh rể					0	0	
3.8	Huỳnh Thị Ngọc Trâm		Em dâu					0	0	
4	Vũ Hoàng Tuấn		Thành viên HĐQT					7.658	0,07%	
4.1	Phạm Thị		Vợ					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
	Kim Thoa									
4.2	Vũ Đức Tuệ		Con ruột					0	0	
4.3	Vũ Đức Thông		Con ruột					0	0	
4.4	Vũ Thị Hà		Chị ruột					0	0	
4.5	Vũ Văn Minh		Anh rể					0	0	
4.6	Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV		Trưởng phòng KSNB					4.599.307	43,39 %	
5	Trần Hữu Hoàng Vũ		Thành viên HDQT - TGD					0	0%	
5.1	Trần Hữu Hùng		Cha ruột					0	0	
5.2	Mai Thị Cúc		Mẹ ruột					0	0	
5.3	Quách Thúy Mí		Vợ					0	0	
5.4	Trần Huỳnh Phương Nghị		Con					0	0	
5.5	Trần Hữu Vương Minh		Con					0	0	
5.6	Trần Mai Lan		Chị ruột					0	0	
5.7	Trần Mộng Ngọc		Em ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
5.8	Trần Hữu Hoàng Lộc	-	Em ruột					0	0	
5.9	Trần Hữu Hoàng Khôi		Em ruột					0	0	
5.10	Nguyễn Hữu Tâm		Anh rể					0	0	
5.11	Công Huyền Tôn Nữ Thùy Trang		Em dâu					0	0	
5.12	Nguyễn Thị Xuân Thảo		Em dâu					0	0	
6	Lê Minh Phú		Thành viên BKS					0	0%	
6.1	Lê Thị Kim Tuyến		Vợ					0	0	
6.2	Lê Gia Huy		Con ruột					0	0	
6.3	Lê Gia Phát		Con ruột					0	0	
6.4	Nguyễn Thị Kim Ngọc		Mẹ ruột					0	0	
6.5	Lê Trung Châu		Cha ruột					0	0	
6.6	Lê Minh Bảo Trân		Em ruột					0	0	
6.7	Tổng Công ty Bến Thành – TNHH MTV		Phó Giám đốc phòng Tài chính					4.599.307	43,39 %	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
7	Lê Thị Yến Tuyết		Thành viên BKS					35.652	0,34%	
7.1	Lê Thị Tuyết		Mẹ ruột					0	0	
8	Lê Trần Quỳnh Thư		Thành viên BKS					0	0%	
8.1	Lê Quang Phụng		Cha ruột					0	0	
8.2	Trần Thị Thuận		Mẹ ruột					0	0	
8.3	Lê Trần Quỳnh Như		Chị ruột					0	0	
8.4	Lê Quốc Anh Tuấn		Em ruột					0	0	
8.5	Lê Trần Quỳnh Nhưng		Em ruột					0	0	
9	Phạm Hoàng Nam		Phó TGD					55	0,00052 %	
9.1	Nguyễn Thị Nhưng		Vợ					0	0	
9.2	Phạm Hoàng Quỳnh Trâm		Con ruột					0	0	
9.3	Phạm Hoàng Nam Quỳnh		Con ruột					0	0	
9.4	Phạm Công Dũng		Cha ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
9.5	Trần Thị Bé		Mẹ ruột					0	0	
9.6	Phạm Hoàng Vũ		Em ruột					0	0	
9.7	Phạm Hoàng Long		Em ruột					0	0	
9.8	Phạm Hoàng Lộc		Em ruột					0	0	
9.9	Phạm Thị Hoàng Yến		Em ruột					0	0	
9.10	Phạm Hoàng Mỹ		Em ruột					0	0	
9.11	Dương Ngọc Yến		Em dâu					0	0	
9.12	Nguyễn Hoàng Trung		Em rể					0	0	
9.13	Nguyễn Thị Tô Quỳnh		Em dâu					0	0	
9.14	Lâm Thái Mỹ		Em dâu					0	0	
10	Nguyễn Thị Mai Trâm		Phó TGĐ					4.116	0,039 %	
10.1	Nguyễn Thành Lập	-	Cha ruột					0	0	
10.2	Lê Thị Mai	-	Mẹ ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
10.3	La Nguyễn Chánh		Chồng					0	0	
10.4	La Nguyễn Minh		Con					0	0	
10.5	La Nguyễn Hưng		Con					0	0	
10.6	Nguyễn Thị Mai Thảo		Chị ruột					1.626	0,015 %	
10.7	Nguyễn Thị Mai Trúc		Chị ruột					0	0	
10.8	Nguyễn Thành Tâm		Em ruột					0	0	
10.9	Phan Dũng Tri		Anh rể					0	0	
10.10	Lê Thúc Đức		Anh rể					457	0,0043 %	
10.11	Nguyễn Thị Thùy Linh		Em dâu					0	0	
11	Huỳnh Thị Thu		Phó TGD					2.168	0,02 %	
11.1	Huỳnh Công Hùng		Cha ruột					0	0	
11.2	Mai Thị Ngâm		Mẹ ruột					0	0	
11.3	Huỳnh Hữu Tường		Chồng					0	0	
11.4	Huỳnh Phương Nam		Con					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
11.5	Huỳnh Minh Nguyệt		Con					0	0	
11.6	Huỳnh Kim Thùy		Chị ruột					0	0	
11.7	Huỳnh Kim Thanh		Em ruột					0	0	
11.8	Lê Văn Đê		Anh rể					0	0	
11.9	Nguyễn Văn Cầm		Em rể					0	0	
12	Nguyễn Khắc Cường		Kế toán trưởng					1.000	0,009 %	
12.1	Nguyễn Khắc Lâm		Cha ruột					0	0	
12.2	Phan Thị Tuyết		Mẹ ruột					0	0	
12.3	Nguyễn Khắc Nguyên Khôi		Con ruột					0	0	
12.4	Trương Thị Thu Thảo		Vợ					0	0	
12.5	Nguyễn Khắc Phú		Anh Ruột					0	0	
12.6	Nguyễn Khắc Thành		Anh Ruột					0	0	

S T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ (đến 30/6/2016)	Số CMND/ ĐKDN	Ngày cấp CMND/ ĐKDN	Nơi cấp CMND/ ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	G h i c h ú
12.7	Nguyễn Văn Thiện		Anh ruột					0	0	
12.8	Nguyễn Thị Thoa		Chị ruột					0	0	
12.9	Nguyễn Khắc Tuấn		Anh ruột					0	0	
12.10	Đỗ Thị Bích Nguyệt		Chị dâu					0	0	
12.11	Nguyễn Thị Ngọc Lang		Chị dâu					0	0	
12.12	Phạm Thị Như Ngọc		Chị dâu					0	0	
12.13	Đặng Hữu Ân		Anh rể					0	0	
12.14	Nguyễn Phương Thùy		Chị dâu					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT



Phan Văn Quang